

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

I. Thông tin tổng quát

1. Tên môn học tiếng Việt: NHẬP MÔN TIN HỌC
2. Tên môn học tiếng Anh: INTRODUCTION TO INFORMATICS
3. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng
 - Giáo dục đại cương
 - Kiến thức chuyên ngành
 - Kiến thức cơ sở
 - Kiến thức bổ trợ
 - Kiến thức ngành
 - Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp
4. Số tín chỉ

| Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Tự học |
|---------|-----------|-----------|----------|
| 03 | 02 | 01 | 3(2,1,5) |

5. Phụ trách môn học

- a) Khoa: Công nghệ Thông tin
- b) Giảng viên: ThS. Nguyễn Thị Phương Trang
- c) Địa chỉ email liên hệ: trang.ntp@ou.edu.vn
- d) Phòng làm việc: 604

II. Thông tin về môn học

1. Mô tả môn học

Nhập môn Tin học là môn học đầu tiên của chương trình đào tạo Đại học khối ngành Công nghệ thông tin (CNTT).

Môn học trang bị cho sinh viên cái nhìn tổng quát về ngành học, khái quát về lịch sử phát triển và hình thành của khối ngành CNTT, các kiến thức cơ bản về tin học cơ sở như: cấu trúc và hoạt động của máy vi tính, biểu diễn dữ liệu trong máy tính, các hệ đếm thông dụng, khái niệm hệ điều hành, mạng máy tính cơ bản.

Môn học cung cấp kiến thức làm nền tảng cho sinh viên sử dụng tốt phần mềm tin học văn phòng (soạn thảo văn bản, xử lý bảng tính, soạn thảo trình diễn). Bên cạnh đó môn học cũng giới thiệu khái quát các nghề nghiệp có liên quan khối ngành CNTT tới sinh viên.

2. Môn học điều kiện

| STT | Môn học điều kiện | Mã môn học |
|-----|-------------------|------------|
| 1. | Môn tiên quyết | |
| | Không có | |
| 2. | Môn học trước | |
| | Không có | |
| 3. | Môn học song hành | |
| | Không có | |

3. Mục tiêu môn học

Sinh viên học xong môn học có khả năng:

| Mục tiêu môn học | Mô tả | CDR CTĐT phân bổ cho môn học |
|------------------|---|-------------------------------|
| O1 | <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các khái niệm cơ bản về máy tính và công nghệ thông tin. - Trình bày được các phương pháp giải quyết vấn đề - bài toán sử dụng máy tính điện tử. - Nhận biết và giải thích được cách nhận dạng các mạng máy tính cơ bản. - Sử dụng được Internet để tìm kiếm thông tin. - Mô tả được các nghề nghiệp liên quan trực tiếp hay gián tiếp đến CNTT. | PLO1.3 |
| O2 | <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được các kỹ năng cơ bản sử dụng máy vi tính thông qua hệ điều hành, truy cập tài nguyên mạng máy tính. - Sử dụng phần mềm xử lý văn bản, bảng tính, trình chiếu, và sử dụng Internet để tìm kiếm tài liệu. | PLO4.3 PLO4.4 |
| O3 | <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức tự học và rèn luyện kỹ năng làm việc trên máy tính. - Năng động, sáng tạo, chủ động trong công việc. | PLO12.1 PLO12.2 PLO12.3 |

4. Chuẩn đầu ra (CDR) môn học

Học xong môn học này, sinh viên làm được (đạt được):

| Mục tiêu môn học | CDR môn học | Mô tả CDR |
|------------------|-------------|---|
| CO1 | CLO1.1 | Mô tả được các thành phần cơ bản của máy tính |

| Mục tiêu môn học | CDR môn học | Mô tả CDR |
|------------------|-------------|---|
| | | điện tử |
| | CLO1.2 | Mô tả được các nguyên tắc sử dụng và xử lý các dạng dữ liệu cơ bản trên máy tính điện tử |
| | CLO1.3 | Lựa chọn được các loại phần mềm để sử dụng trên máy tính điện tử |
| | CLO1.4 | Nhận biết được các mô hình mạng máy tính cơ bản |
| | CLO1.5 | Phân biệt được các phương pháp giải quyết vấn đề sử dụng máy tính điện tử. |
| | CLO1.6 | Trình bày các chức năng cơ bản của phần mềm xử lý văn bản, bảng tính, trình chiếu. |
| CO2 | CLO2.1 | Vận dụng được các kỹ năng cơ bản sử dụng máy tính điện tử thông qua hệ điều hành, truy cập tài nguyên mạng máy tính và tìm kiếm tài liệu trên Internet. |
| | CLO2.2 | Sử dụng được các phần mềm chuyên dụng để soạn thảo văn bản, trình bày bảng tính, thiết kế bài trình chiếu. |
| | CLO2.3 | Lập kế hoạch chương trình học theo chương trình đào tạo môn học theo định hướng ngành nghề cụ thể |
| CO3 | CLO3.1 | Nâng cao khả năng tự học, tự nâng cao kiến thức, phát triển tư duy sáng tạo |
| | CLO3.2 | Tôn trọng pháp luật trong sử dụng CNTT |
| | CLO3.3 | Đảm bảo an toàn thông tin, an toàn lao động và bảo vệ môi trường trong sử dụng CNTT |

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

| CLOs | PLO1.3 | PLO4.3 | PLO4.4 | PLO12.1 | PLO12.2 | PLO12.3 |
|--------|--------|--------|--------|---------|---------|---------|
| CLO1.1 | 5 | 2 | 2 | 1 | 1 | 1 |
| CLO1.2 | 4 | 2 | 2 | 1 | 1 | 1 |
| CLO1.3 | 4 | 2 | 3 | 1 | 1 | 1 |
| CLO1.4 | 4 | 4 | 2 | 1 | 1 | 1 |
| CLO1.5 | 4 | 3 | 2 | 1 | 1 | 1 |
| CLO1.6 | 4 | 3 | 2 | 1 | 1 | 1 |
| CLO2.1 | 4 | 3 | 3 | 1 | 1 | 1 |
| CLO2.2 | 3 | 3 | 3 | 1 | 1 | 1 |
| CLO2.3 | 3 | 3 | 3 | 4 | 4 | 3 |
| CLO3.1 | 1 | 2 | 2 | 4 | 4 | 3 |
| CLO3.2 | 1 | 1 | 2 | 4 | 3 | 4 |

| CLOs | PLO1.3 | PLO4.3 | PLO4.4 | PLO12.1 | PLO12.2 | PLO12.3 |
|--------|--------|--------|--------|---------|---------|---------|
| CLO3.3 | 2 | 1 | 1 | 4 | 3 | 4 |

1: Không đáp ứng

2: Ít đáp ứng

3: Đáp ứng trung bình

4: Đáp ứng nhiều

5: Đáp ứng rất nhiều

5. Học liệu

a. Giáo trình

[1] J. Glenn Brookshear, Dennis Brylow, Computer Science: An Overview, Pearson, 2015.

[2] Nell Dale, John Lewis, Computer Science Illuminated, Jones and Bartlett Learning, 2016.

[3] Faithe Wempen, Office 2016 at work for dummies, John Wiley & Sons, New Jersey, 2016.

b. Tài liệu tham khảo

[4] Andrew S. Tanenbaum, Todd Austin, Structured computer organization, Pearson, 2013

[5] Brian K. Williams and Stacey C. Sawyer, Using Information Technology: a Practical introduction to Computers & Communications, McGraw-Hill Education, 2015

c. Phần mềm

Microsoft Office 2016

Microsoft Windows

6. Đánh giá môn học

| Thành phần đánh giá (1) | Bài đánh giá (2) | Thời điểm đánh giá | CDR môn học (3) | Tỷ lệ % (4) |
|-------------------------|----------------------------|--------------------|--|-------------|
| A1. Đánh giá giữa kỳ | A1.1 Bài kiểm tra trên máy | Buổi 10 | CLO1.1, CLO1.3, CLO1.5, CLO1.6, CLO2.1, CLO2.2, CLO2.3, CLO3.2, CLO3.3 | 40% |
| | Tổng cộng: 01 | | | 40% |
| A2. Đánh giá cuối kỳ | A2.1 Kiểm tra tự luận | Kết thúc môn | CLO1.1, CLO1.2, CLO1.4, CLO1.5, CLO2.1, CLO3.1 | 60% |
| | Tổng cộng: 01 | | | 60% |
| Tổng cộng | | | | 100% |

7. Kế hoạch giảng dạy

Kế hoạch giảng dạy Lý thuyết: 30 tiết, 4.5 tiết/1 buổi x 7 buổi

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CDR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|-------------------------------|--|--------------------------------------|--|------------------|---|
| 1. Tuần 1 Buổi lý thuyết 1 | <p>Chương 1: Tổng quan về máy tính và công nghệ thông tin</p> <p>1.1 Khái niệm về công nghệ thông tin</p> <p>1.2 Hệ thống máy tính</p> <p>1.2.1 Định nghĩa máy tính</p> <p>1.2.2 Lịch sử phát triển</p> <p>1.3 Công nghệ thông tin: công cụ và khoa học</p> <p>1.3.1 Công nghệ thông tin là công cụ.</p> <p>1.3.2 Công nghệ thông tin là ngành khoa học</p> <p>Chương 2: Phần cứng</p> <p>2.1 Khái niệm</p> <p>2.1.1 Nhữn g nguyên lý máy tính.</p> <p>2.1.2 Các thể hệ máy tính</p> | CLO1.1 CLO2.3 | <p>Giảng viên: + Giới thiệu đề cương chi tiết. + Thuyết giảng + Nêu các yêu cầu cho buổi học sau.</p> <p>Sinh viên: + Học ở lớp: nghe giảng, trả lời các câu hỏi, giải các bài tập đặt ra, ghi chú. + Học ở nhà: xem bài giảng, đúc kết các kiến thức trọng tâm, tìm hiểu các kiến thức liên quan. + Trên hệ thống LMS: trả lời các câu hỏi trắc nghiệm lý thuyết, tham gia thảo luận trên diễn đàn.</p> | A1.1 | [1] Chương 0 [2] Chương 1 [5] Chương 1 [2] Chương 4, 5 |
| 2. Tuần 2 Buổi lý thuyết 2 | <p>Chương 2: Phần cứng (tt)</p> <p>2.2 Kiến trúc máy vi tính.</p> | CLO1.1 CLO2.1 CLO1.3 CLO3.2 | <p>Giảng viên: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi, bài tập.</p> | A1.1 A2.1 | [2] Chương 4, 5 [4] Chương 2,3 [2] Chương 12 |

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CDR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|----------------------------------|--|--------------------------------------|---|---------------------|--|
| | 2.2.1 Bộ vi xử lý. 2.2.2 Bộ nhớ 2.2.3 Hệ thống nhập xuất 2.3 Quản lý phần cứng 2.3.1 Quản lý lỗi 2.3.2 Cập nhập phần cứng Chương 3: Phần mềm 3.1 Khái niệm 3.1.1 Phần mềm ứng dụng. 3.1.2 Phần mềm hệ thống. 3.2 Các phần mềm thông dụng 3.2.1 Phần mềm ứng dụng cơ bản 3.2.2 Phần mềm ứng dụng chuyên dụng | | + Nêu các yêu cầu cho buổi học sau. Sinh viên: + Học ở lớp: nghe giảng, trả lời các câu hỏi, giải các bài tập đặt ra, ghi chú. + Học ở nhà: xem bài giảng, đúc kết các kiến thức trọng tâm, tìm hiểu các kiến thức liên quan. + Trên hệ thống LMS: trả lời các câu hỏi trắc nghiệm lý thuyết, tham gia thảo luận trên diễn đàn. | | |
| 3. Tuần 3 Buổi lý thuyết 3 | Chương 3: Phần mềm (tt) 3.3 Giải bài toán trên máy tính 3.2.1 Khái niệm bài toán 3.2.2 Biểu diễn thuật toán 3.2.3 Các bước để giải bài toán trên máy tính | CLO1.3 CLO1.5 CLO2.1 CLO3.3 | Giảng viên: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi, bài tập. + Nêu các yêu cầu cho buổi học sau. Sinh viên: + Học ở lớp: nghe giảng, trả lời các câu hỏi, giải các bài tập | A1.1 A2.1 | [2] Chương 12, 13, 14 |

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CDR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|-------------------------------|---|-----------------------|--|---------------------|--|
| | | | <p>đặt ra, ghi chú. + Học ở nhà: xem bài giảng, đúc kết các kiến thức trọng tâm, tìm hiểu các kiến thức liên quan. +Trên hệ thống LMS: trả lời các câu hỏi trắc nghiệm lý thuyết, tham gia thảo luận trên diễn đàn</p> | | |
| 4. Tuần 4 Buổi lý thuyết 4 | <p>Chương 4: Biểu diễn dữ liệu trong máy tính điện tử 4.1 Khái niệm biểu diễn dữ liệu 4.1.1 Dữ liệu trên máy tính. 4.1.2 Hệ đếm theo vị trí 4.1.3 Các hệ đếm thông dụng. 4.1.4 Chuyển đổi giữa các hệ đếm. 4.2 Biểu diễn số nguyên 4.2.1 Khái niệm 4.2.2 Số nguyên không dấu. 4.2.3 Số nguyên có dấu.</p> | CLO1.2 CLO3.1 | <p>Giảng viên: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi, bài tập. + Nêu các yêu cầu cho buổi học sau.</p> <p>Sinh viên: + Học ở lớp: nghe giảng, trả lời các câu hỏi, giải các bài tập đặt ra, ghi chú. + Học ở nhà: xem bài giảng, đúc kết các kiến thức trọng tâm, tìm hiểu các kiến thức liên quan. +Trên hệ thống LMS: trả lời các câu hỏi trắc nghiệm lý thuyết, tham</p> | A1.1 A1.2 | [1] Chương 1, 2 [2] Chương 2 |

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CĐR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|----------------------------------|--|-----------------------|--|---------------------|---|
| | | | gia thảo luận trên diễn đàn | | |
| 5. Tuần 5 Buổi lý thuyết 5 | Chương 4: Biểu diễn dữ liệu trong máy tính điện tử (tt) 4.3 Biểu diễn số thực 4.3.1 Khái niệm 4.3.2 Số dấu chấm tĩnh. 4.3.3 Số dấu chấm động. 4.3.4 Tiêu chuẩn IEEE 754. 4.4 Biểu diễn ký tự 4.4.1 Khái niệm. 4.4.2 ASCII. 4.4.3 Unicode. 4.5 Dữ liệu âm thanh, hình ảnh 4.5.1 Dữ liệu âm thanh. 4.5.2 Dữ liệu hình ảnh. | CLO1.2 CLO3.1 | Giảng viên: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi, bài tập. + Nêu các yêu cầu cho buổi học sau. Sinh viên: + Học ở lớp: nghe giảng, trả lời các câu hỏi, giải các bài tập đặt ra, ghi chú. + Học ở nhà: xem bài giảng, đúc kết các kiến thức trọng tâm, tìm hiểu các kiến thức liên quan. + Trên hệ thống LMS: trả lời các câu hỏi trắc nghiệm lý thuyết, tham gia thảo luận trên diễn đàn | A1.1 A1.2 | [1] Chương 1, 2 [2] Chương 2 |
| 6. Tuần 6 Buổi lý thuyết 6 | Chương 5: Hệ điều hành 5.1 Khái niệm 5.1.1 Định nghĩa hệ điều hành. 5.1.2 Lịch sử phát triển. 5.1.3 Phân loại hệ điều hành. 5.2 Kiến trúc hệ điều hành | CLO1.3 CLO2.1 | Giảng viên: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi, bài tập. + Nhấn mạnh những điểm chính. + Nêu các yêu cầu cho buổi học sau. Sinh viên: | A1.1 A2.1 | [1] Chương 3 [2] Chương 10 [4] Chương 6 |

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CĐR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|----------------------------------|--|-----------------------|---|---------------------|--|
| | 5.2.1 Chức năng của hệ điều hành 5.2.2 Các thành phần của hệ điều hành. 5.3 Hoạt động của hệ điều hành 5.3.1 Quản lý bộ nhớ. 5.3.2 Quản lý tiến trình 5.3.3 Xử lý cạnh tranh trong tiến trình 5.4 Một số hệ điều hành thông dụng 5.4.1 Hệ điều hành Windows. 5.4.2 Hệ điều hành UNIX, Linux. | | + Học ở lớp: nghe giảng, trả lời các câu hỏi, giải các bài tập đặt ra, ghi chú. + Học ở nhà: xem bài giảng, đúc kết các kiến thức trọng tâm, tìm hiểu các kiến thức liên quan. + Trên hệ thống LMS: trả lời các câu hỏi trắc nghiệm lý thuyết, tham gia thảo luận trên diễn đàn | | |
| 7. Tuần 7 Buổi lý thuyết 7 | Chương 6: Mạng và Internet 6.1 Các khái niệm của mạng máy tính 6.1.1 Khái niệm mạng máy tính. 6.1.2 Các mô hình mạng máy tính. 6.2 Môi trường truyền vật lý mạng cục bộ. 6.2.1 Card mạng. 6.2.2 Thiết bị truyền dẫn. | CLO1.4 CLO2.1 | Giảng viên: + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi, bài tập. + Nhấn mạnh những điểm chính. Sinh viên: + Học ở lớp: nghe giảng, trả lời các câu hỏi, giải các bài tập đặt ra, ghi chú. + Học ở nhà: xem bài giảng, đúc kết các kiến thức trọng | A1.1 A2.1 | [1] Chương 4 [2] Chương 15 |

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CĐR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|-------------------|--|-----------------|---|------------------|--------------------------------------|
| | 6.2.3 Thiết bị kết nối. 6.3 Internet 6.3.1 Kiến trúc Internet. 6.3.2 Kết nối Internet 6.3.3 Các ứng dụng Internet 6.4 Bảo mật 6.4.1 Sự cần thiết của bảo mật mạng. 6.4.2 Khắc phục sự cố mạng | | tâm, tìm hiểu các kiến thức liên quan. +Trên hệ thống LMS: trả lời các câu hỏi trắc nghiệm lý thuyết, tham gia thảo luận trên diễn đàn | | |

Kế hoạch giảng dạy Thực hành : 30 tiết, 3.0 tiết/1 buổi x 10 buổi

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CĐR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|--------------------------------|--|---------------------------------------|--|------------------|--|
| 1. Tuần 1/ Buổi thực hành 1 | Hoạt động máy tính Hệ điều hành Windows | CLO1.1 CLO 2.1 CLO3.2 CLO3.3 | +Giảng viên: Hướng dẫn thực hành +Sinh viên: Làm bài tập thực hành +Học ở nhà: Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và làm bài tập. +Trên hệ thống LMS: tham gia thảo luận trên diễn đàn. | A1.1 | [3] Chương 1 [2] Chương 12, |
| 2. Tuần 2/ Buổi thực hành 2 | Hệ điều hành Windows Ứng dụng mạng máy tính và Internet | CLO2.1 CLO1.5 CLO3.1 CLO3.2 | +Giảng viên: Hướng dẫn thực hành +Sinh viên: Làm bài tập thực hành +Học ở nhà: Sinh viên đọc giáo trình, tài | A1.1 | [1] Chương 3, 4 [2] Chương 10, 15 [3] Chương 2 |

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CĐR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|-----------------------------------|------------------------------|-----------------------|--|---------------------|--|
| | | | liệu tham khảo và làm bài tập. +Trên hệ thống LMS: tham gia thảo luận trên diễn đàn | | |
| 3. Tuần 3/ Buổi thực hành 3 | Soạn thảo văn bản | CLO2.2 | +Giảng viên: Hướng dẫn thực hành +Sinh viên: Làm bài tập thực hành +Học ở nhà: Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và làm bài tập. +Trên hệ thống LMS: tham gia thảo luận trên diễn đàn | A1.1 | [3] Chương 3 |
| 4. Tuần 4/ Buổi thực hành 4 | Soạn thảo văn bản (tt) | CLO2.2 | +Giảng viên: Hướng dẫn thực hành +Sinh viên: Làm bài tập thực hành +Học ở nhà: Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và làm bài tập. +Trên hệ thống LMS: tham gia thảo luận trên diễn đàn | A1.1 | [3] Chương 3 |
| 5. Tuần 5/ Buổi thực hành 5 | Trình bày bài trình chiếu | CLO2.2 CLO3.1 | +Giảng viên: Hướng dẫn thực hành +Sinh viên: Làm bài tập | A1.1 | [3] Chương 4 |

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CĐR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|-----------------------------------|--------------------------------------|-----------------------|---|---------------------|--|
| | | | thực hành +Học ở nhà: Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và làm bài tập. +Trên hệ thống LMS: tham gia trả lời các câu hỏi ôn tập lý thuyết, tham gia nộp các bài tập trực tuyến (nếu có), tham gia các diễn đàn thảo luận | | |
| 6. Tuần 6/ Buổi thực hành 6 | Trình bày bài trình chiếu (tt) | CLO2.2 CLO3.1 | +Giảng viên: Hướng dẫn thực hành +Sinh viên: Làm bài tập thực hành +Học ở nhà: Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và làm bài tập. +Trên hệ thống LMS: tham gia thảo luận trên diễn đàn | A1.1 | [3] Chương 4 |
| 7. Tuần 7/ Buổi thực hành 7 | Làm việc với bảng tính | CLO2.2 CLO3.1 | +Giảng viên: Hướng dẫn thực hành +Sinh viên: Làm bài tập thực hành +Học ở nhà: Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và làm bài tập. +Trên hệ | A1.1 | [3] Chương 5 |

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CDR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|-----------------------------------|-----------------------------|--------------------|---|---------------------|--------------------------------------|
| | | | thông LMS: tham gia thảo luận trên diễn đàn | | |
| 8. Tuần 8/ Buổi thực hành 8 | Làm việc với bảng tính (tt) | CLO2.2 CLO3.1 | +Giảng viên: Hướng dẫn thực hành +Sinh viên: Làm bài tập thực hành +Học ở nhà: Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và làm bài tập. +Trên hệ thống LMS: tham gia thảo luận trên diễn đàn | A1.1 | [3] Chương 5 |
| 9. Tuần 9/ Buổi thực hành 9 | Làm việc với bảng tính (tt) | CLO2.2 CLO3.1 | +Giảng viên: Hướng dẫn thực hành +Sinh viên: Làm bài tập thực hành +Học ở nhà: Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và làm bài tập. +Trên hệ thống LMS: tham gia thảo luận trên diễn đàn | A1.1 | [3] Chương 5 |
| 10. Tuần 10/ Buổi thực hành 10 | Bài tập tổng thể | CLO2.2 CLO3.1 | +Giảng viên: Hướng dẫn thực hành +Sinh viên: Làm bài tập thực hành +Học ở nhà: Sinh viên đọc giáo trình, tài | A1.1 | [3] chương 6 |

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CDR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|----------------------|-----------------|-----------------------|--|---------------------|--|
| | | | liệu tham khảo và làm bài tập. +Trên hệ thống LMS: tham gia thảo luận trên diễn đàn | | |

8. Quy định của môn học

- Sinh viên không nộp bài tập và báo cáo đúng thời hạn được coi như không nộp bài.
- Sinh viên không tham gia diễn đàn trên LMS không có điểm quá trình

TRƯỞNG KHOA/BAN/BỘ MÔN

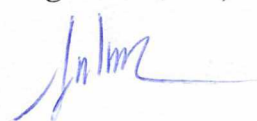
(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. GVCC. Lê Xuân Trường

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

(Ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Nguyễn Thị Phương Trang